

Số : 05/2018/CVGT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 08 năm 2018

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh.

Tên tổ chức : CTCP Ngoại Thương và Phát triển Đầu tư TPHCM (Công ty)**Trụ sở chính : 28 Phùng Khắc Khoan, Quận 1, TPHCM****Điện thoại : 028 3822 1043 Fax: 028 3822 5241****Mã chứng khoán : FDC****Căn cứ vào:**

- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015;

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý 2 năm 2018 do công ty lập.

Công ty giải trình biến động lợi nhuận sau thuế kỳ báo cáo giữa niên độ năm 2018 so với năm 2017 và lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán như sau:

1. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC riêng lẻ.

STT	Chỉ tiêu	Số kiểm toán		Chênh lệch	Tăng/ Giảm (%)	Ghi chú
		Năm 2017	Năm 2018			
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(8,206,550,876)	(1,811,076,642)	6,395,474,234	77.93%	(1)
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	283,881,703	283,881,703	100%	(2)
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(21,431,856)	9,994,900	31,426,756	146.64%	(3)
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(8,185,119,020)	(2,104,953,245)	6,080,165,775	74.28%	(4)

(1) Tăng chủ yếu do:

- Công ty lấp đầy phần diện tích cho thuê văn phòng, cùng với việc tiết giảm chi phí dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng.
- Chi phí tài chính năm 2018 giảm do công ty ghi nhận khoản dự phòng đầu tư tài chính vào công ty con Bách Kinh với số tiền ít hơn so với năm 2017.
- Lợi nhuận khác tăng do năm 2018 công ty ghi nhận khoản thu nhập bất thường từ việc xóa sổ công nợ ứng trước của khách hàng trong khi năm 2017 không phát sinh.

(2) Tăng do công ty ghi nhận khoản thuế TNDN phải nộp của các năm trước.

(3) Tăng do năm 2018 công ty không phát sinh khoản chi phí hoặc doanh thu chênh lệch tạm thời.

(4) Tăng do các nguyên nhân trên

2. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất.

STT	Chỉ tiêu	Số kiểm toán		Chênh lệch	Tăng/ Giảm (%)	Ghi chú
		Năm 2017	Năm 2018			
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,995,984,763	701,576,128	(2,294,408,635)	-76.58%	(1)
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,347,565,222	826,824,342	(1,520,740,880)	-64.78%	(2)
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(12,264,895)	9,994,900	22,259,795	181.49%	(3)
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	660,684,436	(135,243,114)	(795,927,550)	-120.47%	(4)

(1) Giảm do những nguyên nhân chính sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng tuy nhiên giá vốn hàng bán tăng mạnh chủ yếu từ các công ty con, dẫn đến lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm.
- Chi phí bán hàng tăng mạnh chủ yếu từ các công ty con trong khi các khoản khác tăng giảm không đáng kể.

(2) Giảm do thu nhập chịu thuế của công ty mẹ và các công ty con giảm tương ứng với lợi nhuận kế toán trước thuế.

(3) Tăng do năm 2018 tập đoàn không phát sinh các khoản doanh thu và chi phí chênh lệch tạm thời.

(4) Giảm do các nguyên nhân trên.

3. Giải trình lợi nhuận sau thuế trong BCTC riêng bán niên có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên.

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo kết thúc 30.06.2018		Chênh lệch	Tăng/ Giảm (%)	Ghi chú
		Trước kiểm toán	Sau kiểm toán			
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	2,654,222,369	(1,811,076,642)	(4,465,299,011)	-168.23%	(1)
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	283,881,703	283,881,703	-	0.00%	(2)
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	833,811,845	9,994,900	(823,816,945)	-98.80%	(3)
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,536,528,821	(2,104,953,245)	(3,641,482,066)	-236.99%	(4)

(1) Giảm do công ty trích lập thêm khoản dự phòng đầu tư vào công ty con Bách Kinh và Phúc Thịnh Đức.

(3) Giảm do xác định lại thu nhập chịu thuế trong kỳ

(4) Giảm do các nguyên nhân trên

4. Giải trình lợi nhuận sau thuế trong BCTC hợp nhất bán niên có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên.

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo kết thúc 30.06.2018		Chênh lệch	Tăng/ Giảm (%)	Ghi chú
		Trước kiểm toán	Sau kiểm toán			
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	913,009,001	701,576,128	(211,432,873)	-23.16%	(1)
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	826,824,342	826,824,342	-	0.00%	
3	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	833,811,845	9,994,900	(823,816,945)	-98.80%	(2)
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(747,627,186)	(135,243,114)	612,384,072	81.91%	(3)

(1) Giảm chủ yếu do công ty con ghi nhận một khoản lãi phạt chậm thanh toán cho nhà cung cấp, ngoài ra các khoản khác tăng giảm không đáng kể.

(2) Giảm do công ty mẹ xác định lại thu nhập chịu thuế trong kỳ.

(3) Giảm do các nguyên nhân trên.

Trân trọng,

**CÔNG TY CP NGOẠI THƯƠNG VÀ
PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TP.HCM
TỔNG GIÁM ĐỐC**



LÊ CHI HIẾU

